

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓP CỘP  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HS-ST  
Ngày 14 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Hoàng Văn Tuyền**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Lò Văn Dưỡng**
2. Ông **Vừ Bả Chứ**

*Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:* Ông **Mai Văn Quyết** - Kiểm sát viên

*Thư ký phiên tòa:* Ông **Hà Văn Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo sau đây:

Họ và Tên: **Lò Văn T** - Sinh năm 1988, tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.  
Nơi cư trú: Bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;  
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Lào; Giới tính: Nam;  
Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam  
Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 128-QĐ/UBKTHU ngày 30/01/2020 của UBKT huyện ủy Sốp Cộp.  
Con ông Lò Văn Ô và bà Lò Thị M; bị cáo có vợ và 2 con;  
Tiền án, tiền sự: không;  
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2020 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T là Ông **Đặng Văn Quảng** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại khu vực bản Nà Khi, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Win, màu xanh, bạc, đen; 01 túi đeo chéo tự chế bằng bao tải dứa, bên trong có gói nilon màu xanh chứa 66 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; khi tổ công tác đang lập biên bản, lợi dụng sơ hở Lò Văn Toán đã bỏ chạy; ngày 24/01/2020, Lò Văn T bị triệu tập đến cơ quan Công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Ngày 26/12/2019, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, xác định như sau: 66 viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 6,57 gam, đã lấy 5 viên có khối lượng là 0,50 gam làm mẫu giám định, ký hiệu T; vật chứng còn lại là 61 viên nén màu hồng có khối lượng là 6,07 gam ký hiệu T1, 01 túi nilon màu xanh nhập vào kho vật chứng của Công an huyện Sốp Cộp.

Kết luận giám định số 128 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Methamphetamine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 28/CT - VKSC ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Lò Văn T về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận: Ngày 24/12/2019, bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực Huổi Khi, thuộc bản Nà Khi, xã Mường Lạn, để cắt cỏ, khi đi đến Huổi Khi bị cáo gặp người không quen biết, người này chủ động đến làm quen và gạ bán ma túy cho bị cáo, do có nhu cầu sử dụng nên khi có người gạ bán và sẽ cho nợ tiền rồi sẽ đến nhà lấy tiền sau, nên bị cáo đã mua 66 viên hồng phiến với giá 600.000 đồng; sau khi mua bị cáo cho gói ma túy vào trong túi khoác được chế từ vỏ bao phân bón, rồi điều khiển xe máy về nhà; khi đi đến Huổi Nậm Khún thuộc bản Nà Khi, xã Mường Lạn thì bị Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra, trong khi tổ công tác đang kiểm tra và lập biên bản, do sợ bị xử lý nên bị cáo đã bỏ chạy vào rừng một thời gian sau đó bị bắt giữ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên xử phạt bị cáo từ 6 đến 7 năm tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh, 61 viên nén màu hồng có khối lượng là 6,07 gam, 01 túi khoác tự chế bằng bao tải dứa; tịch thu để nộp vào Ngân sách nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Win 100, màu xanh, bạc, đen

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ; bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 6,57 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Hành vi đó đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là trên 5 gam, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong phần tranh luận người bào chữa cho rằng bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức của bị cáo còn hạn chế; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo từ 5 đến 6 năm tù; xét thấy ý kiến của người bào chữa là có căn cứ, cần chấp nhận một phần; do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Bị cáo phạm tội về ma túy và là đối tượng sử dụng chất ma túy, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và thoát tuyệt với ma túy.

[7]. Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[8]. *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 6,57 gam Methamphetamine, đã lấy 0,5 gam làm mẫu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định; vật chứng còn lại là 61 viên nén màu hồng có khối lượng là 6,07 gam, 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi khóa chéo tự chế bằng bao tải dừa đều là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Win màu xanh, bạc, đen là vật bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu để nộp vào Ngân sách nhà nước.

[9]. *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt tù bị cáo lẽ ra sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn sẽ không có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó bị cáo sẽ được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố Lò Văn Toán phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*;

2. *Về hình phạt*: Xử phạt **Lò Văn T** 5(năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24 tháng 01 năm 2020

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. *Về vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu xanh ban đầu chứa 61 viên nén màu hồng có khối lượng là 6,07 gam ký hiệu T, 01(một) túi đeo chéo tự chế bằng bao tải dừa đã qua sử dụng;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để nộp vào Ngân sách nhà nước: 01(một) chiếc xe máy nhãn hiệu Win màu xanh, bạc, đen, không có biển kiểm soát, số khung RLIWCHDUM7B345155, số máy không xác định được xe đã cũ và hỏng nhiều chỗ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 23/4/2020 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp.

5. *Về án phí*: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Lò Văn T.

6. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

**Nơi nhận**

- Bị cáo
- Người bào chữa
- VKS sốp Cộp
- Tòa án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- UBKT huyện ủy Sốp Cộp
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Văn Tuyền**